

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 61/2024/HS-ST

Ngày 25/10/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI LỘC, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Huỳnh Trí Dũng

- Ông Nguyễn Đình Bạ;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh, Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thương Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/HSST ngày 04/10/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2024/QĐXXST-HS ngày 11/10/2024;

Bị cáo: **Đoàn Thị P**; tên gọi khác: không, Giới tính: nữ.

Sinh ngày: 04 tháng 9 năm 1989, tại huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Đầu G, xã Đại S, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12.

Con ông Đoàn V (chết) và bà Hồ Thị H (sinh năm 1964) trú tại thôn Nghĩa T, xã Đại N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; chồng: Mai Mạnh H (sinh năm 1980) hiện làm nông và trú tại thôn Đầu G, xã Đại S, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án:

- Ngày 29/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015;

- Ngày 10/8/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đại Lộc xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù treo theo Bản án số 25/HS-ST ngày 29/6/2020, buộc chấp hành tổng cộng là 01 năm 03 tháng tù, đã chấp hành xong hình phạt ngày 29/12/2022.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ ngày 21/7/2024, chuyển tạm giam ngày 27/7/2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Lộc; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

+ Anh Võ Văn H, sinh năm 1959; trú tại: Thôn Nghĩa T, xã Đại N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Kim Q, sinh năm 1981; trú tại: Thôn Tân H, xã Đại L, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Võ Văn B, sinh năm 1990; trú tại Thôn Nghĩa T, xã Đại N, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/7/2024, Đoàn Thị P đón xe ôm đi từ nhà tại thôn Đầu G, xã Đại S, huyện Đại Lộc đến nhà mẹ ruột là bà Hồ Thị H tại thôn Nghĩa T, xã Đại N, huyện Đại Lộc. Đến nơi bị cáo P thấy không có ai ở nhà nên nói xe ôm chở về lại thôn Đầu G, xã Đại S. Khi đi ngang qua đoạn đường vắng thuộc cánh đồng thôn Nghĩa T, xã Đại N, huyện Đại Lộc, P thấy xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS 92E1-488.17 của ông Võ Văn H (*xe trên do con trai ông H là Võ Văn B cho*) dựng bên đường, trên xe gắn sẵn chìa khoá nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp xe này. Bị cáo P nói người xe ôm cho xuống xe để tự điều khiển xe của người quen đi về.

Sau khi người xe ôm đi, bị cáo P đến chỗ xe mô tô BKS 92E1- 488.17 nổ máy điều khiển xe chạy theo đường QL14B đi về hướng xã Đại S. Khi đến khu vực Công ty Prime thuộc xã Đại Q, huyện Đại Lộc, P gỡ biển số xe cất vào cốp xe rồi tiếp tục điều khiển xe đến thôn Tân Hà, xã Đại L, huyện Đại Lộc. Tại đây, bị cáo P phát hiện nhà chị Nguyễn Thị Kim Q không có ai ở nhà nên tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. P đi vào bên trong ngôi nhà, thấy tại phòng ngủ có một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đang sạc trên ghế. P trộm điện thoại này cất vào túi áo khoác rồi điều khiển xe đi về. Đến đoạn đường vắng giữa xã Đại L và xã Đại S, bị cáo P dừng xe lấy điện thoại vừa trộm được tháo sim vứt dọc đường rồi cất điện thoại vào lại cốp xe.

Do sợ bị phát hiện nên Phương điều khiển xe 92E1-488.17 đến cất giấu tại Trường tiểu học Lê P thuộc thôn Đầu G, xã Đại S và đi bộ về nhà. Đến khoảng 07 giờ ngày 21/7/2024, Phương lấy xe 92E1-488.17 đi trên đường bê tông thuộc thôn Đồng C, xã Đại S thì bị Công an xã Đại S kiểm tra, phát hiện và tạm giữ các đồ vật có liên quan.

Ngày 25/7/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đại Lộc có Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTS kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu sơn vàng, trắng, đen; BKS: 92E1- 488.17; số khung 5630AY35580, số máy 5C6335563301 có giá trị là 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu đen; số IMEI1: 866892054637676, số IMEI2: 866892054637668; số Sêri: P79PAAQKUKIBFAEA; 32Gb có giá trị là 800.000 đồng.

+ Về tạm giữ và xử lý vật chứng: 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 92E1-488.17; 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius, màu trắng đen không gắn biển kiểm soát; 01 biển kiểm soát xe mô tô 92E-488.17; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu đen; số IMEI1: 866892054637676, số IMEI 2: 866892054637668; số Sêri: P79PAAQKUKIBFAEA. Ngày 21/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Lộc ra Quyết định xử lý vật chứng số 603/QĐ-HS trả lại các vật chứng trên cho các chủ sở hữu.

Các vật chứng sau đây trên đã được nhập kho vật chứng Công an huyện Đại Lộc và đã chuyển Chi cục THADS huyện Đại Lộc gồm: 01 điện thoại SamSung Galaxy A10 có số IMEI 1: 357966108831190, số IMEI 2: 357967108831198, số Sêri: R58M81530ZJ, gắn sim số 0817.095.153; 01 áo khoác dài tay loại có mũ màu vàng; 01 quần thun dài màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có sọc đen, trên mũ bảo hiểm có dòng chữ Hoàng Danh

+ Về dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho ông Võ Văn H số tiền 500.000 đồng để khắc phục hậu quả. Các bị hại không có yêu cầu gì thêm về dân sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 52/CT-VKSĐL-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc đối với bị cáo Đoàn Thị P, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đoàn Thị P phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015(*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thiệt hại không lớn, bị cáo tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về tình tiết tăng nặng tái phạm. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bị cáo phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản* ” và áp dụng mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Các bị hại đã nhận lại tài sản, nhận tiền bồi thường không ai yêu cầu giải quyết nên không đề cập xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho bị cáo: 01 điện thoại SamSung Galaxy A10 có số IMEI 1: 357966108831190, số IMEI 2: 357967108831198, số Sêri: R58M81530ZJ, gắn sim số 0817.095.153 vì không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác dài tay loại có mũ màu vàng; 01 quần thun dài màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có sọc đen, trên mũ bảo hiểm có dòng chữ Hoàng Danh theo ý kiến bị cáo không có giá trị sử dụng.

Ý kiến bị cáo tự bào chữa tại phiên tòa:

Bị cáo nhận tội trộm cắp tài sản theo Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp bị cáo đã hoàn lại cho bị hại và tác động gia đình bồi thường. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên tòa, chủ tọa phiên tòa đã công bố lời khai, nội dung lời khai phù hợp với lời khai bị cáo, thống nhất kết luận điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà đề nghị xét xử. Hội đồng xét xử nhận thấy những người vắng mặt đã có lời khai rõ ràng, nếu tiến hành xét xử vẫn không làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của họ, nên Hội đồng xét xử hội ý và thống nhất xét xử theo thủ tục chung theo đề nghị của Kiểm sát viên và bị cáo tại phiên tòa.

Về nội dung vụ án:

[3] Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra, qua tranh tụng và tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định :

Ngày 20/7/2024, bị cáo Đoàn Thị P đón xe ôm đi từ nhà tại thôn Đầu G, xã Đại S, huyện Đại Lộc đến nhà mẹ ruột là bà Hồ Thị H tại thôn Nghĩa T, xã Đại N, huyện Đại Lộc. Khi quay trở ngang qua đoạn đường vắng thuộc cánh đồng thôn Nghĩa T, xã Đại N, huyện Đại Lộc, bị cáo có hành vi trộm cắp xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius, BKS 92E1- 488.17 của ông Võ Văn H đang để giữa cánh đồng và trộm cắp tài sản của chị Nguyễn Thị Kim Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đang sạc trên ghế tại nhà chị Quyên.

[4] Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 38/KL- HĐĐGTS ngày 25/7/2024, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đại Lộc có kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius; màu sơn vàng, trắng, đen; BKS: 92E1- 488.17 giá trị là: 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu đen giá: 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là 4.800.000 đồng.

Tại phiên tòa qua thẩm tra chứng cứ, bị cáo P nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Cáo trạng của viện Kiểm sát. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Cáo trạng số: 52/CT-VKSĐL -HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Lộc và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Đoàn Thị P là đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Thị P đã phạm tội: “ *Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét nhân thân, bị cáo tái phạm thể hiện bị cáo coi thường pháp luật, nếu áp dụng hình phạt không nghiêm khắc sẽ không có tác dụng giáo dục, rèn đe bị cáo và ảnh hưởng xấu tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn nên xử bị cáo ở mức thấp mà Viện kiểm sát đề nghị thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, vẫn đảm bảo tính giáo dục, rèn đe bị cáo và phong ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự, nhưng để phục vụ tình hình đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn, nhất là tái phạm nên Hội đồng xét xử không áp dụng Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, để xử bị cáo dưới khung hình phạt, nếu cho bị cáo hưởng án treo sẽ không nghiêm và ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm trên địa bàn, không có tác dụng giáo dục bị cáo.

Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h, khoản 1, khoản Điều 52; Điều 38 của Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ; thời gian tạm giữ và tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả cho bị hại. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên không đề cập giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Thống nhất đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà, áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với vật chứng: 01 xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius, màu trắng đen không gắn biển kiểm soát; 01 biển kiểm soát xe mô tô 92E-488.17; 01 giấy đăng ký xe mô tô BKS 92E1-488.17; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu đen; số IMEI1: 866892054637676, số IMEI 2: 866892054637668; số Sêri: P79PAAQKUKIBFAEA; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A16K màu đen; số IMEI1: 866892054637676, số IMEI2: 866892054637668; số Sêri: P79PAAQKUKIBFAEA; 32Gb. Ngày 21/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đại Lộc ra Quyết định xử lý vật chứng số 603/QĐ-HS trả lại các vật chứng trên cho các chủ sở hữu phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với vật chứng: 01 điện thoại SamSung Galaxy A10 có số IMEI 1: 357966108831190, số IMEI 2: 357967108831198, số Sêri: R58M81530ZJ, gắn sim số 0817.095.153 tuyên trả cho bị cáo Đoàn Thị P;

+ Đối với vật chứng: 01 áo khoác dài tay loại có mũ màu vàng; 01 quần thun dài màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có sọc đen, trên mũ bảo hiểm có dòng chữ Hoàng Danh tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH 154 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo Đoàn Thị P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật số tiền mỗi bị cáo là: 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 ; Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015(*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thị P phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị P: 15 tháng tù (*mười lăm tháng tù*); thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (21/7/2024); thời gian tạm giữ và tạm giam được trừ vào thời hạn chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng:

+ Tuyên trả cho bị cáo Đoàn Thị P: 01 điện thoại SamSung Galaxy A10 có số IMEI 1: 357966108831190, số IMEI 2: 357967108831198, số Sêri: R58M81530ZJ, gắn sim số 0817.095.153;

+ Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 áo khoác dài tay loại có mũ màu vàng; 01 quần thun dài màu đỏ; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ có sọc đen, trên mũ bảo hiểm có dòng chữ Hoàng Danh.

Hiện vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Lộc.

3. Về án phí: Bị cáo Đoàn Thị P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Đại Lộc;
- Chi cục THADS huyện Đại Lộc;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đại Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Nghị

